TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** TỈNH HÒA BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2022/HSST
Ngày: 16/6/ 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Vũ Duy Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lan** và ông **Nguyễn Xuân Giao**

Thư ký phiên toà: Ông **Ninh Viết Tùng -** Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Hòa -** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Hoàng Duy K.** Giới tính: Nam; sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ 12, phường Đ, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Thế H và bà Hà Thị Kim D; Có vợ là Mai Thị Trúc Q (Đã ly hôn); Con: Chưa có; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: 03.

- Ngày 15/9/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2010 về tội Cướp giật tài sản theo bản án Hình sự sơ thẩm số 71/2011/HSST.

- Ngày 10/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án Hình sự sơ thẩm số 19/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt của bản án trên vào ngày 08/5/2017.

- Ngày 16/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2018/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt của bản án trên vào ngày 05/02/2021.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 09/9/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án Hình sự sơ thẩm số 96/2016/HSST.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Anh Nguyễn Tiến S, sinh năm 1972. Nơi cư trú: TDP N 1, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1972. Nơi cư trú: tổ 17, phường H, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1985. Nơi cư trú: TDP T 2, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

2. Bà Hà Thị Kim D, sinh năm 1962. Nơi cư trú: tổ 12, phường Đ, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30 ngày 28/01/2022, Hoàng Duy K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, BKS 28N1-382.59 mang theo vam phá khóa tự chế đi từ nhà theo đường Hoà Bình đi xã Y, TP Hòa Bình với mục đích tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi tới khu vực tổ 7, phường T, TP Hòa Bình thì bị cáo phát hiện thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 28H1-258.31 của chị Nguyễn Thị Y đang dựng ở lề đường, không ai trông coi nên K đã dừng xe của mình cách xe của chị Y khoảng 20m. Bị cáo sau đó đi bộ tới gần xe mô tô của chị Y và sử dụng vam tự chế cạy phá khóa điện. Phá được khóa xe, K nổ máy, điều khiển xe vừa trộm cắp được đi theo hướng đường lên xã Đ, TP Hòa Bình để cất giấu xe. Trên đường đi, K đã vứt bộ vam phá khóa xuống suối. Giấu xe xong, K đi bộ quay lại đường QL6, thuê xe ôm quay lại vị trí K dựng xe mô tô BKS 28N1-382.59 để lấy xe đi về. Phát hiện bị mất trộm xe, chị Y đã trình báo Công an phường T, TP Hòa Bình. Đến 18h00' cùng ngày, Hoàng Duy K tới Công an thành phố Hòa Bình đầu thú về hành vi của bản thân. Qúa trình điều tra, đến ngày 28/02/2022, bị cáo K khai nhận thêm hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện trước đó. Cụ thể:

Khoảng 12h00' ngày 24/01/2022, Hoàng Duy K đi bộ từ nhà ra khu vực đê sông Đà thuộc tổ 13, phường Đ, TP Hòa Bình để thả cá ngày ông Công ông Táo. Khi đi lên mặt đê, Khánh phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS

28S5-3421 của anh Nguyễn Tiến S đang dựng trên đường, xe khóa cổ, không người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K đi về nhà lấy bộ vam phá khóa tự chế rồi quay lại vị trí để chiếc xe mô tô, dùng vam cạy phá ổ khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe chạy theo hướng lên xã Đ, TP Hòa Bình để tẩu thoát. Khi đi đến khu vực tổ 15, phường Đ, TP Hòa Bình, Khánh dừng xe, tháo biển số xe và 02 gương chiếu hậu ném xuống lề đường rồi điều khiển xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Hữu B tại TDP T2, phường T, TP Hòa Bình để sửa chữa. Qúa trình trao đổi với anh B về việc bảo trì lại toàn bộ xe, K đã mượn của anh Biển số tiền 2.700.000đ và hẹn anh B ra Tết quay lại lấy xe thì trả tiền. Sau khi mất tài sản, anh S đã tới Công an phường Đ để trình báo. Toàn bộ số tiền mượn được của anh B, K đã chi tiêu vào mục đích cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KLHĐ-ĐGTS ngày 29/01/2022 và số 38/KLHĐ-ĐGTS ngày 16/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận:

- " 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc BKS 28H1-258.31, đã qua sử dụng, trị giá 11.500.000đ".

- " 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS 28S5-3421, đã qua sử dụng, trị giá 14.500.000đ".

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Duy K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của Kết luận điều tra và bản Cáo trạng truy tố.

Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Hoàng Duy K về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Duy K từ 33 đến 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa hay tranh luận gì.

Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo K đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào các ngày 24 và 28/01/2022, bị cáo Hoàng Duy K đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 28S5-3421 của anh Nguyễn Tiến S trị giá 14.500.000đ; và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 28H1-258.31 của chị Nguyễn Thị Y trị giá 11.500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo Hoàng Duy K trộm cắp được là 26.000.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm song do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo còn 03 bản án chưa được xóa án tích (các bản án hình sự sơ thẩm số 71/2011/HSST ngày 15/9/2011, số 19/2015/HSST ngày 10/02/2015 và số 40/2018/HSST ngày 14/6/2018 đều của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình), đã tái phạm mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Lần phạm tội và bị đưa ra xét xử này của bị cáo Hoàng Duy Khánh thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Việc truy tố và xét xử bị cáo Hoàng Duy Khánh về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân người phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo có ông nội, bác ruột và mẹ đẻ có công với đất nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trong vụ án này, bị cáo K đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự - phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và nhân thân của bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo K không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

Anh Nguyễn Tiến S và chị Nguyễn Hải Y đã nhận lại tài sản bị cáo lấy trộm, nay anh S và chị Y không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hữu B là người nhận sửa chữa xe mô tô 28S5-3421 nhưng không nhận thức được đây là tài sản trộm cắp nên không xem xét trách nhiệm. Việc anh B cho bị cáo K mượn số tiền 2.700.000đ là quan hệ dân sự song xuất phát từ việc bị cáo đề nghị anh B sửa chữa, đại tu toàn bộ xe mô tô vừa trộm được, anh B cũng có yêu cầu bị cáo K hoàn trả anh số tiền trên nên HĐXX xét thấy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh B, giải quyết dứt điểm vụ việc cần buộc bị cáo K có trách nhiệm hoàn trả cho anh B số tiền 2.700.00đ đã vay.

Đối với bộ vam phá khóa, BKS và gương của xe mô tô, bị cáo K đã vứt hiện chưa thu giữ được, khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo K phải chịu án phí HSST và án phí dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điều 38, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 280 BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: **Hoàng Duy K** phạm tội Trộm cắp tài sản. *Xử phạt* Hoàng Duy K **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2022.

2. Bị cáo Hoàng Duy K có trách nhiệm hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hữu B số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trâm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ của người được thi hành nếu bị cáo chưa bồi thường xong thì còn phải chịu trả thêm một khoản lãi suất chậm trả theo quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

3. Về án phí: Hoàng Duy K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí DSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- UBND P. Đồng Tiến, TPHB;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn